

Phụ lục
YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ CÁC VỊ TRÍ DỰ TUYỂN
(Kèm theo Quyết định số 2211/QĐ-BTC ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tài chính)

1. Đối với vị trí việc làm chuyên viên về quản lý đầu tư (Cục Đầu tư nước ngoài), Chuyên viên về phòng ngừa, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế: yêu cầu trình độ tiếng Anh IELTS 7.0 trở lên (tương đương bậc 5 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) đối với các thí sinh đăng ký dự tuyển.

Thí sinh được xác định đáp ứng năng lực ngoại ngữ nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Anh) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (tiếng Anh) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ (tiếng Anh) theo quy định ở trình độ tương đương hoặc cao hơn yêu cầu trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) của người dự tuyển.

- Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ (tiếng Anh) còn thời hạn kể từ ngày cấp ghi trên chứng chỉ tính đến thời điểm nộp hồ sơ do cơ sở có thẩm quyền cấp theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển:

+ Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: bậc 5 trở lên.

+ IELTS: 7.0 trở lên.

+ TOEFL: iBT 94 trở lên.

+ TOEIC (4 kỹ năng): Nghe 490 trở lên, Đọc 455 trở lên, Nói 180 trở lên, Viết 180 trở lên.

+ Cambridge Assessment English: C1 Advanced/C1 Business Higher.

+ Aptis C1 trở lên.



2. Đối với các vị trí việc làm chuyên viên còn lại: yêu cầu trình độ tiếng Anh IELTS 5.5 trở lên (tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) đối với các thí sinh đăng ký dự tuyển.

Thí sinh được xác định đáp ứng năng lực ngoại ngữ nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Anh) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (tiếng Anh) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ (tiếng Anh) theo quy định ở trình độ tương đương hoặc cao hơn yêu cầu trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh) của người dự tuyển.

- Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ (tiếng Anh) còn thời hạn kể từ ngày cấp ghi trên chứng chỉ tính đến thời điểm nộp hồ sơ do cơ sở có thẩm quyền cấp theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển:

+ Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: bậc 4 trở lên.

+ IELTS: 5.5 trở lên.

+ TOEFL: iBT 46 trở lên.

+ TOEIC (4 kỹ năng): Nghe 400 trở lên, Đọc 385 trở lên, Nói 160 trở lên, Viết 150 trở lên.

+ Cambridge Assessment English: B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160 trở lên.

+ Aptis B2 trở lên.